**Ngày soạn: ....../...../.....**

**Ngày dạy: ....../...../......**

**TIẾT......: THÁNH GIÓNG**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức**

- Xác định được chủ đề của truyện.

- Nhận biết được những đặc điểm cơ bản của truyền thuyết: các tình huống điển hình, chi tiết tiêu biểu.

- Nhận xét, đánh giá được một số thủ pháp nghệ thuật nhằm tô đậm tính xác thực của câu chuyện trong lời kể truyền thuyết.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực riêng:**

+ Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản Thánh Gióng.

+ Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản Thánh Gióng.

**3. Phẩm chất:**

- Bài học góp phần phát triển phẩm chất: Tôn trọng, tự hào về lịch sử dân tộc, tinh thần yêu nước chống giặc ngoại xâm.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Chuẩn bị của GV**

- Giáo án

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi

- Các phương tiện kỹ thuật

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà.

**2. Chuẩn bị của HS:** SGK, SBT Ngữ văn 6, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. Tiến trình dạy học**

**Hoạt động 1: Khởi động**

**a**. **Mục tiêu**: Kết nối– tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức mới.

**b. Nội dung hoạt động: Xem video** HS trả lời cá nhân để giải quyết một tình huống có liên quan đến bài học mới.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong bài học.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

GV cho HS xem video về một câu chuyện lịch sử

- GV đặt câu hỏi:

*1. Video nói về sự việc gì?*

*2. Nhân vật chính trong câu chuyện đó là ai?*

*3. Theo em nhân vật đó là người như thế nào?*

**GV dẫn vào bài:** *Chủ đề đánh giặc giữ nước là chủ đề xuyên suốt lịch sử văn học Việt Nam . Thánh gióng là truyện dân gian thể hiện rất tiêu biểu và độc đáo chủ đề này. Truyện kể về ý thức sức mạnh đánh giặc ngoại xâm của người Việt cổ. Trong tiết học ngày hôm nay chúng ta sẽ cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay*

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1: Đọc và tìm hiểu chung**

**a. Mục tiêu:** Nắm được thông tin cơ bản về tác phẩm.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Thao tác 1: đọc- chú thích****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS: đọc văn bản trước lớp- Gv giải thích một số từ khó cho học sinh.- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ.**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**- HS theo dõi sgk- GV quan sát, hỗ trợ**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**- GV nhận xét, đánh giá**Thao tác 2: Tìm hiểu về tác phẩm****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HStìm hiểu các yếu tố:+ Tác phẩm: thể loại, xuất xứ, PTBĐ, ngôi kể, nhân vật chính…+ Để tìm hiểu bố cục, GV cho HS Sắp xếp các hình ảnh sau theo thứ tự của cốt truyện và nêu nội dung của từng bức ảnh- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ.**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**- HS trả lời câu hỏi- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức  | **I. Đọc- Tìm hiểu chung****1. Đọc- chú thích****a. Đọc**- GV gọi 1 bạn đọc trước lớp- Đọc diễn cảm, lưu loát, ngắt nghỉ đúng; chú ý lời đối thoại của các nhân vật.**b. Chú thích****- Tục truyền:** theo dân gian truyền lại**- Phúc đức:** sống lương thiện, thường làm những điều tốt**- Truyền:** ra lệnh**- Tâu:** chỉ việc bề tôi nói với vua**- Oai phong lẫm liệt:** hung dũng, làm cho người khác phải kính phục, khiếp sợ**- Chết như ngả rạ:** người (quân giặc) đổ xuống hàng loạt**- Tàn quân:** quân lính còn sót lại sau khi đã thất bại**2. Tìm hiểu chung***-* ***Hoàn cảnh*:** Thuộc thời đại Hùng Vương- mở đầu lịch sử Việt Nam🡪 nguồn gốc dựng nước và giữ nước.**- *Thể loại***: truyền thuyết - ***Ngôi kể***: ngôi thứ ba*-* ***PTBĐ***: tự sự*-* ***Nhân vật chính***: Cậu bé Gióng**- *Bố cục: 4 phần*****P1.** Từ đầu… đặt đâu nằm đấy 🡪 Sự ra đời của Gióng**P2**. Tiếp theo ...giết giặc cứu nước 🡪 Sự trưởng thành của Gióng (Gióng đòi đi đánh giặc và lớn nhanh như thổi)**P3.** Tiếp theo ...bay lên trời🡪 Gióng đánh tan giặc Ân và bay về trời.**P4.** Phần còn lại🡪 Tình cảm của nhân dân (Những dấu tích còn lại)**- *Tóm tắt:*** Đời Hùng Vương thứ sáu, ở làng Gióng có hai vợ chồng nọ. Tuy làm ăn chăm chỉ, lại có tiếng là phúc đức nhưng mãi không có con. Một hôm, bà vợ ra đồng ướm chân vào một vết chân lạ, về nhà bà thụ thai. Bà mang thai mười hai tháng mới sinh ra một cậu bé. Nhưng kì lạ thay, cậu bé lên ba mà vẫn không biết nói biết cười. Bấy giờ, giặc Ân tràn vào bờ cõi nước ta. Thế giặc rất mạnh. Vua Hùng bèn sai người đi tìm người tài giúp nước. Khi nghe tiếng của sứ giả, cậu bé bỗng cất tiếng nói xin được đánh giặc. Từ đấy cậu bé lớn nhanh như thổi, cơm ăn mấy cũng chẳng no. Cậu bé vươn vai thành tráng sĩ, rồi mặc áo giáp sắt, cưỡi ngựa sắt và cầm roi sắt xông ra diệt giặc. Roi sắt gãy, Gióng bèn nhổ cả những bụi tre bên đường để quét sạch giặc thù. Khi giặc tan, Gióng một mình một ngựa lên đỉnh núi Sóc Sơn rồi bay thẳng về trời. Nhân dân lập đền thờ để tưởng nhớ công ơn. Ngày nay vẫn còn lại những dấu tích xưa |

**Hoạt động 2: Khám phá văn bản**

**a. Mục tiêu:** Phân tích được hoàn cảnh ra đời, lớn lên, đi đánh giặc trở về trời của Gióng

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV đặt câu hỏi gợi dẫn HS+ Thánh Gióng ra đời trong thời gian, địa điểm, gia đình như thế nào? Em có nhận xét gì vè sự ra đời đó?+ Quá trình mang thai của của Gióng có gì đặc biệt?**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**- HS trả lời câu hỏi- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chia nhóm và hoàn thành phiếu học tập**Hình thức:** GV chia lớp thành 2 nhóm**Thời gian**: 5 phút**Yêu cầu:** Tìm hiểu về sự lớn lên của Gióng **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận nhóm và hoàn thành phiếu học tập**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**- HS báo cáo sản phẩm nhóm- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức+ GV cho học sinh trả lời câu hỏi nhanh: **Theo em, nguyên nhân nào giúp Gióng có chiến công này?*****\* Nguyên nhân sự chiến thắng của Gióng***- Người anh hùng Gióng, sự chung sức của nhân dân, vũ khí: hiện đại, thô sơ...+ Sức mạnh của tổ tiên, thần thánh (sự ra đời thần kì)+ Sức mạnh của tập thể, cộng đồng (bà con làng xóm góp gạo nuôi Gióng)+ Sức mạnh của thiên nhiên, văn hóa, kĩ thuật (núi non khắp vùng trung châu, tre và sắt)***🡺 Là nhân vật anh hùng thần thoại tiêu biểu cho sức mạnh tiềm tàng của lòng yêu nước quật cường của dân tộc Việt thời đại Hùng Vương*** | **II. Khám phá văn bản****1. Nhân vật Thánh Gióng****a. Sự ra đời của Thánh Gióng****- Thời gian:** đời Hùng Vương thứ 16**- Địa điểm**: tại làng Gióng- Là con của **gia đình nông dân****🡪 Điều bình thường****- Quá trình mang thai**+ Dẫm vào một vết chân to, có bầu+ Mang thai 12 tháng+ Sinh ra Thánh Gióng+ 3 tuổi Gióng vẫn chưa biết nói cười**🡪 Điều khác lạ**🡺 Gióng là con của người nông dân lương thiện. Sự ra đời của Gióng là sự kết hợp giữa điều bình thường và điều khác lạ🡺 Thể hiện ước mơ, niềm tin về hình tượng người dũng sĩ luôn gần gũi với nhân dân lao động, đồng thời là nhân vật thần kì độc đáo.🡺 Tô đậm tính chất kì lạ, đẹp đẽ của nhân vật, báo hiệu lập nhiều chiến công hiển hách.**b. Sự lớn lên của Gióng** **\* Tiếng nói đầu tiên xin đi đánh giặc: *“Mẹ mời sứ giả vào đây”***- *Hoàn cảnh*: nước bị giặc Ân xâm phạm- Ca ngợi lòng yêu nước tiềm ẩn...- Nguyện vọng, ý thức tự nguyện đánh giặc cứu nước, yêu nước tạo khả năng kì lạ.- Sức mạnh tự cường và niềm tin chiến thắng.🡺 Chi tiết kì ảo, Gióng là hình ảnh của nhân dân, lúc bình thường thì âm thầm lặng lẽ nhưng khi đất nước gặp nguy biến thì họ sẵn sàng đứng ra cứu nước.**\* Gióng đòi roi sắt, ngựa sắt, giáp sắt**🡺 Vũ khí lợi hại+ Để chiến thắng không chỉ cần quyết tâm mà còn cần đến những vũ khí sắc bén.+ Muốn có vũ khí tốt nhất, hiện đại nhất thời bấy giờ để tiêu diệt kẻ thù.**\* Bà con góp gạo nuôi Gióng**- Gióng lớn lên bằng những thức ăn, đồ mặc rất đời thường và bình dị của nhân dân. + Ai ai cũng mong Gióng lớn nhanh để đánh giặc.+ Gióng được nhân dân đùm bọc, Gióng là con của nhân dân. Sức mạnh dũng sĩ của Gióng được nuôi dưỡng từ những cái bình thường nhất, bằng tinh thần đoàn kết của nhân dân.🡪 Tinh thần đoàn kết cộng đồng. **🡺 Yếu tố tưởng tượng kì ảo, có đan xen chi tiết đời thường****c. Thánh Gióng đánh giặc và bay về trời*****\* Chú bé vươn vai trở thành tráng sĩ oai phong lẫm liệt.***- Lớn nhanh một cách kì diệu trong hoàn cảnh đất nước có giặc xâm lược, (cùng nhân dân đánh giặc giữ nước.)- Gióng vươn vai thành tráng sĩ- *sự trưởng thành vượt bậc*. - Nhiệm vụ càng nặng nề thì sự lớn lên càng nhanh chóng, kì diệu.🡺 Thể hiện quan niệm người anh hùng là người khổng lồ với ước mơ có sức mạnh to lớn để chiến thắng giặc ngoại xâm***\* Roi sắt gãy, Gióng nhổ những bụi tre bên đường đánh giặc.*** - Nhảy lên ngựa sắt, ngựa phun lửa lao thẳng đến nơi có giặc.- Roi sắt gãy, nhổ tre cạnh đường quật vào quân giăc. *🡺 Gióng đánh giặc bằng cả vũ khí thô sơ, bình thường nhất, tinh thần tiến công mãnh liệt của người anh hùng.****\* Tráng sĩ đánh giặc xong, cởi áo giáp sắt bỏ lại và bay về trời.***- “Gióng cởi giáp sắt bỏ lại, rồi cả người lẫn ngựa từ từ bay lên trời” - Có công nhưng Gióng *không màng danh vọng*, dấu tích chiến công Gióng để lại cho quê hương 🡪 *Sự bất tử hóa của Thánh Gióng*🡪 Hình ảnh Gióng đánh giặc là một bức tranh hoành tráng, kỳ vĩ, ca ngợi sức mạnh của nhân dân trong công cuộc đánh đuổi giặc ngoại xâm, bảo vệ đất nước |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:****GV tổ chức Hoạt động nhóm** GV đặt câu hỏi gợi dẫn HS+ GV yêu cầu Hs tìm những chi tiết hoang đường kì ảo, trong truyện và nêu ý nghĩa?**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**- HS trả lời câu hỏi của GV**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**- GV gọi HS nhận xét.**Bước 4: Kết luận, nhận định.**GV kết luận và nhấn mạnh kiến thức. | **2. Những chi tiết hoang đường, kì ảo****\* Chi tiết hoang đường kì ảo:** + Sự ra đời của Gióng: bà mẹ ướm vết chân lạ, về thụ thai. + Tiếng nói đầu tiên là đòi đi đánh giặc.+ Gióng lớn nhanh như thổi, vươn vai thành tráng sĩ.+ Tráng sĩ nhổ tre quật vào lũ giặc+ Đánh giặc xong, cả người và ngựa bay về trời.**\* Ý nghĩa:**- Tác giả dân gian ca ngợi phẩm chất của Thánh Gióng như có lòng yêu nước, có ý chí, quyết tâm, có sức mạnh. Nhấn mạnh sự ra đời thần kì, chiến công phi thường và hóa thân bất tử của người anh hùng .- Ca ngợi tinh thần yêu nước, đoàn kết của nhân dân và gửi gắm ước mơ về người anh hùng cứu nước. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**+ GV hỏi: Câu chuyện trên có thật trong lịch sử không. Nếu có thật thì được xuất hiện trong thời đại nào, ở đâu?+ Những dấu tích lịch sử nào còn sót lại cho đến ngày nay?**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**- HS suy nghĩ trả lời **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**- HS báo cáo kết quả, nhận xét.**Bước 4: Kết luận, nhận định.**GV kết luận và nhấn mạnh, mở rộng kiến thức. | **3. Các chi tiết liên quan đến sự thật lịch sử****\* Câu chuyện được đặt trong hoàn cảnh cụ thể:****- Thời gian:** Đời Hùng Vương thứ 6.**- Địa điểm**: Tại làng Gióng.*🡺 Hoàn cảnh ấy cho biết sự thật lịch sử:*- Giặc Ân xâm lược nước ta- Người Việt thời bấy giờ đã chế tạo ra vũ khí bằng sắt, thép.- Tinh thần đoàn kết, niềm tin vào sự chiến thắng của dân tộc**\* Những dấu tích còn sót lại***- Đền thờ Phù Đổng Thiên Vương** *Bụi tre đằng ngà*
* *Ao hồ liên tiếp*
* *Làng Cháy*

🡪 **Thể hiện sự trân trọng, biết ơn, niềm tự hào và ước muốn về một người anh hùng đánh giặc cứu nước****\* Ý nghĩa:** - Nhân dân ta tin rằng Thánh Gióng là người anh hùng có thật, thể hiện sự trân trọng, biết ơn, niềm tự hào và ước muốn về một người anh hùng đánh giặc cứu nước.**-** Tăng tính xác thực cho câu chuyện, tạo niềm tin cho người đọc. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS khái quát nội dung nghệ thuật của bài- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ.**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**- HS trả lời câu hỏi- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức  | **III. Tổng kết****1. Nghệ thuật**- Chi tiết tượng tượng kì ảo.- Khéo kết hợp huyền thoại và thực tế- Lời kể cô đọng, trang trọng **2. Nội dung**Truyện ca ngợi công lao đánh đuổi giặc ngoại xâm của người anh hùng Thánh Gióng, qua đó thể hiện ý thức tự cường, lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ước mơ của dân tộc ta. |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức CHUYÊN MỤC HỎI ĐÁP: Mỗi bạn sẽ đặt ra một câu hỏi cho bạn cùng bàn để kiểm tra xem bạn đã tiếp thu được hết kiến thức bài học hôm nay chưa?

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Sản phẩm của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS*:

1. Viết đoạn văn (khoảng 5-7 câu) về một hình ảnh hay hành động của Thánh Gióng đã để lại cho em ấn tượng sâu sắc nhất.

2. Khi Thánh Gióng ra trận, mẹ đã đến bên ngựa sắt để tạm biệt con. Em hãy đóng vai mẹ Gióng để viết lại cuộc chia tay xúc động ấy. (khoảng 7-10 dòng)

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**Rút kinh nghiệm**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**